

Số: 5456 /TTr-UBND

Quảng Nam, ngày 16 tháng 9 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa IX

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 16/7/2012;

Căn cứ Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

Căn cứ các Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 25/7/2017, số 46/NQ-CP ngày 27/6/2019 của Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ,

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, với các nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ và các Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 25/7/2017, số 46/NQ-CP ngày 27/6/2019 của Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra, Chính phủ cấp kinh phí Trung ương cho tỉnh Quảng Nam thực hiện với danh sách, số lượng tổng cộng **31.352** nhà. Từ năm 2013 đến thời điểm báo cáo, tỉnh Quảng Nam đã hỗ trợ xây dựng hoàn thành **26.935** nhà (xây mới 7.548 nhà, sửa chữa 19.387 nhà) và dự kiến đến hết năm 2019 thực hiện hoàn thành khoảng **27.831** nhà ở (xây mới 8.579 nhà, sửa chữa 19.252 nhà). Phần chênh lệch giảm này đã được UBND tỉnh báo cáo đề xuất Bộ Xây dựng, các cơ quan Trung ương đề địa phương chủ động thực hiện đảm bảo các điều kiện theo quy định. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 25/7/2017 "*Đối với các trường hợp người có công thuộc diện được hỗ trợ nhà ở phát sinh thêm ngoài số liệu đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra tính đến thời điểm 31 tháng 5 năm 2017 thì các địa phương có trách nhiệm chủ động bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm*

của địa phương và các nguồn kinh phí hỗ trợ khác từ các cá nhân, tổ chức, đoàn thể để thực hiện hỗ trợ theo quy định của Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ" và khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 27/6/2019 của Chính phủ "Đối với các địa phương còn dư thừa kinh phí mà ngân sách Trung ương đã cấp để thực hiện hỗ trợ người có công về nhà ở cho giai đoạn 2, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện hoàn trả ngân sách Trung ương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành."

Theo số liệu tổng hợp báo cáo của các huyện, thị xã, thành phố đến thời điểm tháng 9/2019, nhu cầu hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh là **12.734** nhà (xây mới: 3.950 nhà, sửa chữa: 8.784 nhà); trong đó, dự kiến **1.139** nhà (xây mới: 513 nhà, sửa chữa: 626 nhà) nằm trong danh sách được thực hiện hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ nhưng chưa thực hiện cải thiện nhà ở trong giai đoạn 2013 - 2019 (số lượng này đang được các huyện, thị xã, thành phố tích cực vận động để hoàn thành trong năm 2019 theo chương trình của Trung ương, nhưng khả năng hoàn thành thấp nên các địa phương chủ động đề nghị chuyển sang thực hiện cho đề án này).

Nhiệm vụ hỗ trợ cho người có công với cách mạng nói chung và hỗ trợ về nhà ở nói riêng cần phải được thực hiện liên tục, thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước với mục tiêu nâng cao đời sống vật chất, tinh thần đối với những người đã có nhiều đóng góp cho đất nước. Do đó, việc ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Nam để tiếp tục chương trình hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/20163 của Thủ tướng chính phủ là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị quyết nhằm hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện chất lượng nhà ở.

2. Quan điểm chỉ đạo

Nghị quyết phải đảm bảo đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo thực hiện đúng quy định về đối tượng, điều kiện được hỗ trợ; đảm bảo khả năng cân đối ngân sách địa phương; công khai, dân chủ trong quá trình xây dựng, ban hành Nghị quyết và triển khai thực hiện.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ các quy định hiện hành, Sở Xây dựng đã xây dựng dự thảo Báo cáo, Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng

Nam; lấy ý kiến các Sở, ngành, địa phương có liên quan, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 102/BC-STP ngày 10/9/2019, Sở Xây dựng đã tiếp thu ý kiến góp ý của các Sở, ngành, địa phương, đơn vị và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 5173/UBND-TH ngày 03/9/2019, Sở Xây dựng đã trực tiếp lấy ý kiến các thành viên UBND tỉnh và hoàn chỉnh nội dung các văn bản, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh theo quy định.

IV. BỐ CỤC CỦA NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết của HĐND tỉnh được xây dựng theo hình thức quy định trực tiếp, gồm 05 Điều như sau:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Điều 3: Chính sách hỗ trợ

Điều 4: Dự kiến nguồn kinh phí thực hiện

Điều 5: Tổ chức thực hiện

V. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn năm 2019 đến năm 2021.

2. Đối tượng áp dụng

Hộ gia đình được hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này phải có đủ các điều kiện sau:

a) Là hộ gia đình có người có công với cách mạng đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận, bao gồm:

- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;
- Thân nhân liệt sỹ;
- Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng;
- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;
- Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;
- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- Bệnh binh;
- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

- Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;
- Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế;

- Người có công giúp đỡ cách mạng.

b) Đang sinh sống và có đăng ký hộ khẩu thường trú trước ngày có hiệu lực của Nghị quyết này tại nhà ở mà nhà ở đó có một trong các điều kiện sau:

- Nhà ở bị hư hỏng nặng phải phá đi xây dựng lại nhà ở mới tại vị trí nhà đang ở.

- Nhà ở bị hư hỏng, dột nát cần phải sửa chữa phần khung - tường và thay mới mái nhà.

c) Việc xây dựng nhà ở phải được thực hiện trên nền diện tích nhà ở mà người có công đang ở. Trong trường hợp bất khả kháng không thể xây dựng trên phần diện tích này, người có công được phép xây dựng trên phần diện tích đất ở hợp pháp tại địa phương nơi đăng ký hộ khẩu thường trú. Các trường hợp bất khả kháng được quy định cụ thể như sau:

- Nhà ở tại khu vực có nguy cơ sạt lở nhưng chưa được hỗ trợ bằng các chương trình hỗ trợ di dời nhà ở, tái định cư;

- Đối tượng người có công là người già, người khuyết tật có nhu cầu ở gần người thân để được chăm sóc, phụng dưỡng.

d) Đối tượng được hỗ trợ bao gồm các trường hợp người có công với cách mạng đảm bảo các quy định tại Nghị quyết này, nằm trong danh sách đối tượng đã được các huyện, thị xã, thành phố đề nghị thực hiện theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở nhưng không nằm trong danh sách được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra thời điểm tháng 10/2016 và chưa được Trung ương chấp thuận bổ sung, đã tự ứng kinh phí để thực hiện cải thiện nhà ở. UBND tỉnh quy định chi tiết về thành phần hồ sơ, quy trình thực hiện đối với các trường hợp này.

e) Đối tượng được hỗ trợ bao gồm các trường hợp người có công với cách mạng đảm bảo các quy định tại Nghị quyết này và được phê duyệt thực hiện theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ nhưng chưa thực hiện cải thiện nhà ở trong giai đoạn 2013 - 2019.

g) Đối với các hộ gia đình đã được các tổ chức, cá nhân hỗ trợ để xây dựng, sửa chữa nhà ở trừ các trường hợp nêu tại điểm h khoản này, nếu tại thời điểm thực hiện hỗ trợ nhà ở đáp ứng các quy định tại các điểm a, b, c, d, e khoản này thì thuộc diện hỗ trợ.

h) Những trường hợp đã được hỗ trợ bằng các chương trình khác không thuộc diện đối tượng hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này:

- Hộ thuộc diện đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt

Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2013 - 2015 và định hướng đến năm 2020;

- Hộ thuộc diện đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

- Hộ thuộc diện đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo Quyết định số 716/QĐ-TTg ngày 14/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thí điểm giải pháp hỗ trợ hộ nghèo nâng cao điều kiện an toàn chỗ ở, ứng phó với lũ, lụt vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung;

- Hộ thuộc diện đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lụt khu vực miền Trung.

- Hộ thuộc diện đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 - 2015.

3. Chính sách hỗ trợ

a) Mức hỗ trợ

Hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước (gồm ngân sách tỉnh và ngân sách cấp huyện) với mức sau:

- Hỗ trợ 40 triệu đồng/hộ đối với trường hợp nhà ở bị hư hỏng nặng phải phá đi xây dựng lại nhà ở mới tại vị trí nhà đang ở;

- Hỗ trợ 20 triệu đồng/hộ đối với trường hợp nhà ở bị hư hỏng, dột nát cần phải sửa chữa phần khung - tường và thay mới mái nhà.

b) Nguồn vốn thực hiện: Vốn ngân sách tỉnh và vốn ngân sách cấp huyện hỗ trợ các hộ gia đình thuộc diện được hỗ trợ theo mức quy định và theo tỷ lệ như sau:

- Đối với các địa phương cấp huyện tự cân đối ngân sách: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 70%, ngân sách cấp huyện hỗ trợ 30% theo mức quy định (các huyện, thị xã, thành phố: Tam Kỳ, Hội An, Điện Bàn, Núi Thành).

- Các địa phương cấp huyện không tự cân đối ngân sách:

+ Đối với khu vực đồng bằng: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 90%, ngân sách cấp huyện hỗ trợ 10% theo mức quy định (các huyện: Đại Lộc, Duy Xuyên, Quế Sơn, Thăng Bình, Phú Ninh);

+ Đối với khu vực miền núi: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 95%, ngân sách cấp huyện hỗ trợ 5% theo mức quy định (các huyện: Hiệp Đức, Nông Sơn, Tiên Phước, Phước Sơn, Bắc Trà My, Nam Trà My, Nam Giang, Đông Giang, Tây Giang).

- Trường hợp các huyện, thị xã, thành phố có số lượng đối tượng được hỗ trợ lớn không đảm bảo được nguồn cân đối theo tỷ lệ quy định trên thì UBND tỉnh xem xét hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh cho các huyện, thị xã, thành phố thực hiện.

c) Ngoài mức hỗ trợ của ngân sách tỉnh và ngân sách cấp huyện nêu trên, tùy vào tình hình ngân sách của địa phương, ngân sách cấp huyện bố trí thêm kinh phí hỗ trợ và huy động các nguồn vốn khác từ các tổ chức mặt trận, đoàn thể, gia đình, họ tộc và cộng đồng.

d) Kinh phí quản lý triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Nghị quyết này với mức tối đa không quá 0,5% tổng kinh phí ngân sách Nhà nước hỗ trợ, được quy định theo từng cấp ngân sách như sau:

- Ngân sách cấp huyện bố trí kinh phí quản lý không quá 0,45% tổng kinh phí ngân sách Nhà nước hỗ trợ thực hiện chương trình;

- Ngân sách cấp tỉnh bố trí kinh phí quản lý không quá 0,05% tổng kinh phí ngân sách Nhà nước hỗ trợ thực hiện chương trình.

4. Dự kiến số lượng nhà ở được hỗ trợ và nguồn kinh phí thực hiện

a) Dự kiến việc hỗ trợ được thực hiện trong 03 năm 2019 - 2021 với tổng số nhà ở tạm tính là **12.734** (xây mới: 3.950 nhà, sửa chữa: 8.784 nhà); tổng kinh phí thực hiện dự kiến là 335,348 tỷ đồng (ngân sách tỉnh: 285,891 tỷ đồng, ngân sách cấp huyện: 49,457 tỷ đồng).

b) Ưu tiên thực hiện trong giai đoạn năm 2019-2020; còn lại thực hiện kết thúc trong năm 2021 (khuyến khích các huyện, thị xã, thành phố thực hiện hoàn thành dứt điểm trong năm 2020); trong đó:

- Giai đoạn năm 2019-2020: Thực hiện hỗ trợ cho 10.869 nhà ở (trong đó: xây mới 3.377 nhà, sửa chữa 7.492 nhà), với kinh phí dự kiến là 286,344 tỷ đồng (ngân sách tỉnh: 244,125 tỷ đồng, ngân sách cấp huyện: 42,219 tỷ đồng).

- Năm 2021: Thực hiện hỗ trợ cho 1.865 nhà ở (trong đó: xây mới 573 nhà, sửa chữa 1.292 nhà), với kinh phí dự kiến là 49,003 tỷ đồng (ngân sách tỉnh: 41,765 tỷ đồng, ngân sách cấp huyện: 7,238 tỷ đồng).

5. Tổ chức thực hiện

a) Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

b) Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

c) Nghị quyết này được HĐND tỉnh Quảng Nam khóa IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày ... tháng ... năm 2019 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2019./.

Kính trình HĐND tỉnh khóa IX xem xét, quyết nghị./.

Hồ sơ kèm theo:

(1) Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

(2) Báo cáo số 102/BC-STP ngày 10/9/2019 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

(3) Báo cáo số 270/BC-SXD ngày 13/9/2019 của Sở Xây dựng về phương án tiếp tục thực hiện hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 25/7/2017, Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 27/6/2019 của Chính phủ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Sở: XD, KH vàĐT, TC, TP, LĐTB và XH;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, NC, KTTH, KGVX, KTN.

(F:\Tien Dong\Cong van\2019\TT gui ky hop thu 11 HDND khoa IX ve nha o 22.doc)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Khánh Toàn